TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2017/HSST.
Ngày: 25-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Lường Văn Pọm
2. Ông Hà Ngọc Phương

- ***Thư ký phiên toà***: ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*** *tham gia phiên toà*: Ông Lầu A Thống– Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Quốc C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1998 tại phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT: Tổ 1, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Lê Văn T, sinh năm 1961 và bà Đỗ Thanh H, sinh năm: 1962; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có; áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/5/2017 đến nay, có mặt.

Những người bị hại:

- Quàng Văn T sinh ngày 8/9/2001, trú tại: Bản N, xã Chiềng Pấc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Cà Văn N sinh năm 2002, trú tại: Bản Đ, xã Chiềng Pấc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn T là ông Quàng Văn C, trú quán: bản N, xã Chiềng Pấc, Thuận Châu, Sơn La, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chị Lường Thị Đ, trú quán: bản N, xã Chiềng Pấc, Thuận Châu, Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 3/2/2017, Cà Văn T sinh ngày 8/9/2001, trú tại: Bản N, xã Chiềng Pấc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tự ý lấy chiếc xe mô tô, không có biển kiểm soát, nhãn hiệu FANLIM của gia đình đi mua xăng ở Trạm xăng xã Chiềng Pấc. Trên đường đi, T gặp hai người bạn là Cà Văn N sinh năm 2002, trú tại: Bản Đon, xã Chiềng Pấc và Quàng Văn T sinh năm 2002, trú tại: Bản N, xã Chiềng Pấc thì Nhất và Tiện xin đi cùng xe với T. Khi T mua xăng xong, T tiếp tục điều khiển xe mô tô trên, chở Nhất ngồi giữa, còn Tiện ngồi sau cùng theo chiều Hà Nội - Điện Biên. Khi đến KM 328 + 800 m thuộc địa phận Bản Xi Măng I, xã Chiềng Pấc, huyện Thuận Châu thì gặp xe mô tô, BKS: 26B1 - 926.48 do Lê Quốc C sinh năm: 1998, ĐKHKTT: Tổ 1, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La lưu thông theo chiều Điện Biên - Hà Nội, ngược chiều với xe mô tô do Cà Văn T điều khiển. Tuy nhiên, do T và C không làm được tốc độ, do đoạn đường cong cua nên hai xe mô tô của T, C va chạm vào nhau. Hậu quả, Quàng Văn Tiện bị thương nặng, tử vong khi đang cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu, còn Lê Quốc C cũng bị thương nặng được mang đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La và chuyển tuyến điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội, còn Cà Văn T, Cà Văn Nhất bị thương tích nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng nặng. (*BL: 121 - 129, 132 - 133, hồ sơ*).

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện để xác định nguyên nhân tai nạn. Kết quả như sau:

*** Về hiện trường:**

- ***Hiện trường chung:*** Xảy ra tai nạn là thuộc Km 324 + 800 m QL6A địa phận Bản Xi Măng, xã Chiềng Pấc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là khúc cua tầm nhìn bị hạn chế, hai bên không xác định được vạch kẻ tim đường. Hiện trường tai nạn để lại xe mô tô, BKS: 26B1 - 926.48 đổ ngã ở tư thế cuối cùng bên phải bên phần đường nhựa phải chiều Hà Nội -> Điện Biên, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Điện Biên. Còn xe mô tô không biển kiểm sát, đổ ngã ở tư thế cuối cùng bên phải bên phần đường nhựa phải chiều Hà Nội -> Điện Biên, đuôi xe hướng Hà Nội.

- ***Hiện trường cụ thể:*** Mặt đường nhựa rộng 6,97 m, lề đường phải chiều Điện Biên -> Hà Nội rộng 0,90 m, rãnh thoát nước phải rộng 1,20 m, sâu 0,25 m; lề đường trái chiều Hà Nội - > Điện Biên, rộng 1,20 m. Có 06 vết chính như sau:

+ Đo từ cột tiêu H8 - 324 bên hành lang phải về phía Hà Nội 22,70 m là tâm đầu vết 1, vết 1 là vết cà trượt có chiều Điện Biên -> Hà Nội, chếch chéo từ trái qua phải, vết chạy đứt quãng. Vết có kích thước dài 4,42 m, rộng 1 cm, đầu vết 1 cách mép đường nhựa phải 3,25 m, cuối vết 1 là tư thế đổ ngã cuối cùng bên phải phía trước của xe 26B1 - 926.48, cuối vết 1 cách mép đường nhựa phải 2,70 m.

+ Đo từ đầu vết 1 lệch sang trái 1,10 m là tâm vết 2 là vũng chất dịch màu hồng để lại trên mặt đường nhựa, vết 2 có kích thước dài 0,66 m, rộng 0,50 m. Tâm vết 2 cách mép đường nhựa phải 4,40 m.

+ Đo từ tâm vết 2 về phía Điện Biên chếch chéo qua phải 11,50 m là tâm đầu vết 3, vết 3 là vết cà trượt để lại trên mặt đường nhựa phải, vết chạy đứt quãng, vết chạy theo chiều Hà Nội -> Điện Biên, có kích thước dài 2,20 m, rộng 0,6 cm.

+ Đo từ tâm vết 3 lệch sang phải mép đường nhựa phải 2,20 m là tâm vết 4 để lại chất dịch màu hồng tươi, có kích thước 0,60 x 0,40 m.

+ Đo từ tâm vết 4 xuống mép rãnh thoát nước bên phải 2,30 m là tâm vết 5, điểm 5 để lại trên mép trong của thành rãnh thoát nước phải, trên mặt điểm 5 để lại chất dịch màu hồng khô, kích thước 10 x 5 cm.

+ Đo từ tâm vết 5 ra mặt đường nhựa phải về phía Điện Biên 3,68 m là tâm vết 6, vết 6 để lại trên mặt đường nhựa phải, điểm 6 để lại chất dịch màu hồng, kích thước 0,30 x 0,20 cm.

Trên hiện trường tại điểm xảy ra tai nạn không phát hiện thấy vết phanh của hai phương tiện. Ngoài những vết đã mô tả trên không phát hiện thêm dấu vết gì khác liên quan đến tai nạn. (*BL: 16 - 20, 23 - 28 hồ sơ*).

*** Về khám nghiệm phương tiện:**

+ Đối với xe mô tô, BKS: 26B1 - 926.48 do Lê Quốc C điều khiển có một số dấu vết chính như sau: Phần bánh lốp phía trước có vết va đập mới thủng lốp, 8 nan hoa bị đứt ra khỏi vi trí bắt giữ ban đầu. Phần chắn bùn phía trước có vết va đập mới vỡ hoàn toàn. Phần giá đỡ để hàng phía trước có vết va đập mới làm móp mép không rõ hình. Phần mặt nạ phía trước đầu xe có vết va đập mới làm vỡ thủng mặt nạ phía trước. Trục càng trước bên trái của xe có vết trầy xước. Cụm đèn pha phía trước trái phải có vết va đập mới làm vỡ hoàn toàn.

+ Đối với xe ô tô, không có biển kiểm soát do Cà Văn T có một số dấu vết chính như sau: Bưởng máy bên trái có vết va đập mới, không rõ hình, thủng vỡ phần kim loại bắt giữ bên ngoài làm lộ máy bên trong, vết có chiều hướng từ trước về sau, kích thước 11 x 8 cm. Cần số bên trái xe có vết va đập mới làm gãy cần số hoàn toàn. (*BL: 44 - 47 hồ sơ*).

- Về khám nghiệm tử thi (Quàng Văn Tiện): Khi tiến hành mổ tử thi, rạch mổ da đầu thấy xương trán dưới hai vết sây xước da bị nứt vỡ, đường vỡ nằm ngang không rõ hình dài 9 cm, rộng 0,20 cm, qua khe hở có nhiều máu và tổ chức não chảy ra. (*BL: 21 - 22, 29 - 37 hồ sơ*).

Bản cáo trạng số 138/KSĐT ngày 06/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Lê Quốc C về Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Quốc C về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc C phạm tội: tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 28; Điều 31 Bộ luật hình sự 1999, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quốc C mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn thử thách tính từ ngày cơ quan giám sát nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 202 BLHS.

Miễn việc khấu trữ một phần thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 31 BLHS

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585; Điều 590; 591 Bộ luật dân sự chấp nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Tiện thỏa thuận tiền bồi thường tổn thất tinh thần và mai táng phí là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng); chấp nhận việc Cà Văn T hỗ trợ tiền mai táng phí cho đại diện hợp pháp của Quàng Văn Tiện là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); chấp nhận việc người bị hại Cà Văn T và Cà Văn Nhất không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Trả lại cho chủ sở hữu là chị Lường Thị Đại 01 xe mô tô hai bánh

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định; lời khai của người bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Tiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quốc C: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiệng giao thông đường bộ. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình pháp cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi, bị cáo Lê Quốc C đủ điều kiện tham gia giao thông như: tuổi trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có Giấy phép lái xe hạng A1 số: 140166010102 do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 30/11/2016. Nhưng do đoạn đường cong cua, hai bên đường có dân cư sinh sống, hạn chế tầm nhìn; bị cáo đi với tốc độ cao không nhìn rõ phần đường của mình nên đã chiếm phần đường của xe đi ngược chiều. Hành vi của bị cáo vi phạm Khoản 1 - Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008: "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng phần đường quy định và chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*". Bị cáo đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều do Cà Văn T điều khiển, hậu quả làm chết 01 người là Quàng Văn Tiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành ***Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ***. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 - Điều 202 BLHS như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 202 BLHS quy định:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm".

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ bị cáo đã không làm chủ được tốc độ, không đảm bảo an toàn giao thông theo quy định, gây thiệt hại đến tình mạng của Quàng Văn Tiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khoẻ và tài sản của người khác. Nên cần vận dụng khoản 1 Điều 202 BLHS để có mức hình phạt tương xướng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết việc điều khiển xe quá tốc độ, lấn chiếm làn đường của phương tiện đi ngược chiều là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý vì quá tự tin dẫn đến hậu quả làm 01 người chết.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng; nhưng trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình; thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hậu quả thiệt hại xảy ra cũng do lỗi một phần của người bị hại: Cà Văn T là người điều khiển xe mô tô, chưa đủ tuổi điều khiển xe

(tại thời điểm xảy ra tai nạn Cà Văn T mới 15 tuổi 4 tháng 25 ngày); không có giấy phép lái xe và chở 03 người là quá quy định. Do đó cần áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 đối với bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

Xét đơn xin hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo thấy: bản thân vị cáo phạm tôi do lỗi vô ý; là sinh viên; có nơi cư trú ổn định; đơn xin hưởng án treo có 02 người bảo lãnh, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do đó không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ từ 01 năm đến 03 năm cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 202 BLHS và khấu trừ một phần thu nhập tại khoản 3 Điều 31BLHS. Xét thấy bị cáo không có tài sản, đang là sinh viên không có thu nhập nên không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định miễn cho bị cáo.

Xét bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Tiện thỏa thuận bồi thường tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần là 25.000.000 đồng; Quàng Văn T thỏa thuận hỗ trợ đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Tiện tiền mai táng phí là 5.000.000 đồng; những người bị hại và đại diện hợp pháp của Quàng Văn Tiện không yêu cầu gì thêm. Thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với Cà Văn T là người điều khiển xe mô tô, không có biển kiểm soát, nhãn hiệu FANLIM, sơn màu đen, T không có giấy phép lái xe và chở 03 người là quá quy định. Quá trình điều tra đã xác định được tại thời điểm xảy ra tai nạn Cà Văn T mới 15 tuổi 4 tháng 25 ngày (*là người đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi, là độ tuổi không phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội ít nghiêm trọng và Tội nghiêm trọng*). Hành vi của Cà Văn T đã vi phạm Khoản 1 - Điều 21 Nghị định số: 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Cà Văn T mà chỉ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T bằng hình thức Cảnh cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục là chính và đúng theo quy định của pháp luật. (*BL: 79 hồ sơ*).

Đối với 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26B1 - 926.48, nhãn hiệu FANLIM II, sơn màu nâu là phương tiện Lê Quốc C điều khiển liên quan đến việc phạm tội. Qua điều tra xác minh, chiếc xe mô tô trên đăng ký mang tên Đỗ Thanh Hương (*mẹ đẻ của C*), trú tại: Tổ 9, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Việc Lê Quốc C tự ý lấy chiếc xe mô tô trên đi chơi ở nhà một người bạn ở xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bà Hương không biết, bà Hương đã cung cấp Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; bảo hiểm xe hợp lệ và có Đơn xin xe. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật. (*BL: 115 - 116 hồ sơ*).

Đối với 01 chiếc xe mô tô, không có biển kiểm soát, nhãn hiệu FANLIM, sơn màu đen là phương tiện Cà Văn T điều khiển. Qua điều tra xác minh, chiếc xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu của chị Lường Thị Đại (*mẹ đẻ của T*), trú tại: Bản Đon, xã Chiềng Pấc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Chị Đại không biết T lấy xe sử dụng nên không có căn cứ xử lý. Mặt khác chị Đại là chủ sở hữu chiếc xe, đã có đơn xin lại xe cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 76 BLTTHS trả lại cho chị Đại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc C phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 28; Điều 31 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Lê Quốc C 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La nhận được Bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 202 BLHS.

Miễn việc khấu trừ một phần thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 31 BLHS

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585; Điều 590; 591 Bộ luật dân sự chấp nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Tiện thỏa thuận tiền bồi thường tổn thất tinh thần và mai táng phí là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng); chấp nhận việc Cà Văn T hỗ trợ tiền mai táng phí cho đại diện hợp pháp của Quàng Văn Tiện là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); chấp nhận việc người bị hại Cà Văn T và Cà Văn Nhất không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

4. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 76 BLTTHS

Trả cho chị Lường Thị Đại 01 xe mô tô hai bánh, không có biển kiểm soát, nhãn hiệu FANLIM

5. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Quốc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo

Áp dụng Điều 231, 234 BLTTHS năm 1999 báo cho bị cáo Lê Quốc C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Người bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại Quàng Văn Tiện có quyền kháng cáo phần bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Chiến